

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN HÀ NỘI**  
**NĂM 2019**

**I. Thông tin chung**

**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch : **Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội**  
Tên viết tắt: SEAPRODEX HANOI
- Giấy chứng nhận ĐKDN số: 0100102848.
- Vốn điều lệ: 100.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 100.000.000.000 đồng
- Địa chỉ trụ sở chính : Số 20 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP Hà Nội
- Điện thoại: (024) 3834 5678, 3834 3146 Fax: (024) 3835 4125
- Web: www.seaprodexhanoi.com.vn
- Mã cổ phiếu: **SPH**

**- Quá trình hình thành và phát triển**

Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Hà Nội tiền thân là DNNN, thành viên của Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam đã thực hiện chuyển đổi sang mô hình Công ty cổ phần theo Quyết định số: 743/QĐ-BTS ngày 15/09/2006 của Bộ Thủy sản và chính thức chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 01/01/2007.

Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Hà Nội được Sở Kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0100102848 lần đầu ngày 22/12/2006 và thay đổi lần 9 ngày 24/11/2014.

Công ty đã đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán từ 20/5/2014, mã SPH

**2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh chính**

Sản xuất, chế biến thủy sản xuất khẩu: Nam Định

Kinh doanh thủy sản nội địa và vật tư tổng hợp khác: Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định

Dịch vụ cho thuê kho lạnh, văn phòng, nhà xưởng: Hà Nội, Hải Phòng.

**3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

*a) Thông tin về tổ chức kinh doanh*

- Các phòng kinh doanh và các phòng quản lý thuộc Văn phòng Công ty tại trụ sở chính số 20 Láng Hạ, p.Láng Hạ, q.Đống Đa, Hà Nội.

- Thông tin về chi nhánh trực thuộc:

+ Chi nhánh Công ty CP XNK Thủy sản Hà Nội – Xí nghiệp Chế biến Thủy sản Xuân Thủy



Địa chỉ: Xóm 11, Xã Xuân Vinh, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định.

Hoạt động chính: Sản xuất, chế biến và kinh doanh thủy sản

+ Chi nhánh Công ty CP XNK Thủy sản Hà Nội – Xí nghiệp Giao nhận Thủy sản Xuất khẩu Hải Phòng

Địa chỉ: Số 77 Lê Lai, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng

Hoạt động chính: Kinh doanh dịch vụ cho thuê kho lạnh, dịch vụ giao nhận XNK. Kinh doanh thủy sản nội địa.

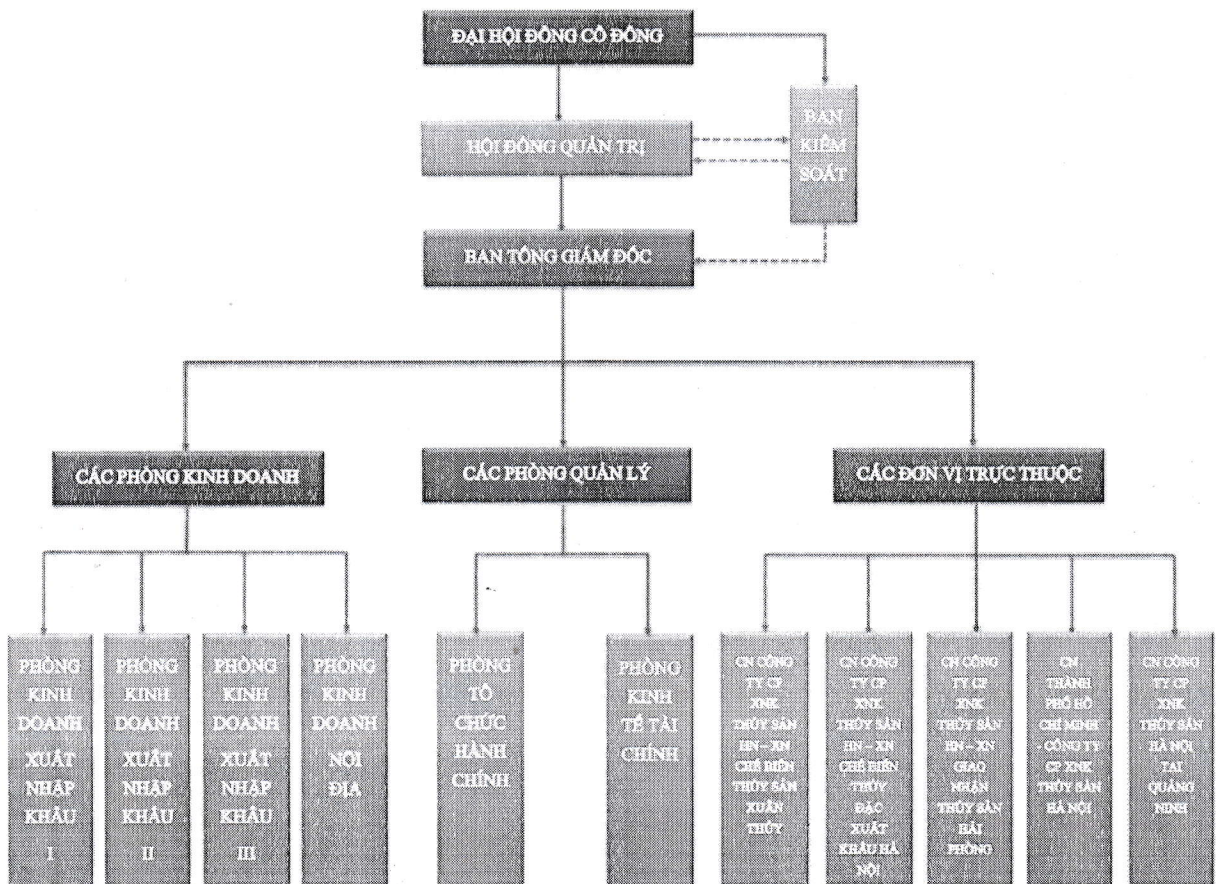
+ Chi nhánh Công ty CP XNK Thủy sản Hà Nội – Xí nghiệp chế biến Thủy đặc sản Xuất khẩu Hà Nội

Địa chỉ: Phố Ngụy Như Kon Tum, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

Hoạt động chính: Sản xuất, chế biến giới thiệu sản phẩm thủy sản, kinh doanh dịch vụ kho xưởng...

+ Các chi nhánh Công ty tại TP Hồ Chí Minh và Quảng Ninh đều đang tạm ngừng hoạt động.

b). Sơ đồ tổ chức:





## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Số TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	KH năm 2019	TH năm 2019	% so sánh	
					KH	Cùng kỳ
					2019	2018
A	B	C	1	2	3	4
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	300	243	81	124
2	Tổng doanh số XNK và KDDV	Tr.USD		14.04		115
2	Xuất khẩu	-nt-		2.42		72
2	Nhập khẩu	-nt-		5.7		112
2	Kinh doanh dịch vụ	-nt-		5.92		142
3	Sản xuất chế biến					
3	Giá trị	Tr.USD		0.715		78
3	Sản lượng	Tấn		318.57		101
4	Nộp ngân sách	Tỷ đ		34.00		140
5	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	16.500	16.533	100.2	110

### 2. Tổ chức và nhân sự

#### a) Danh sách ban điều hành

#### **Ông Nguyễn Phú Cường: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc**

Họ và tên: NGUYỄN PHÚ CƯỜNG  
Ngày tháng năm sinh: 24/03/1968  
Địa chỉ thường trú: 15-17 Ngọc Khánh-Ba Đình-Hà Nội  
ĐT liên lạc ở cơ quan: (04) 7.7764943  
Trình độ văn hóa: 10/10  
Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ quản trị kinh doanh  
Chức vụ thành viên HĐQT đang nắm giữ ở các công ty khác:

- Thành viên HĐQT Công ty CP Đầu tư Phát triển Đô thị và khu CN Sông Đà
- Thành viên HĐQT Công ty CP ĐT Thể thao Phương Đông  
Số cổ phần sở hữu: 2.400.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 24% vốn điều lệ)  
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu:

STT	Họ và tên	Quan hệ	Số cổ phần nắm giữ
01	Phan Thị Thanh Thủy	Vợ	5.000

**Ông Lê Văn Toàn - Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc**

Họ và tên: LÊ VĂN TOÀN  
 Ngày tháng năm sinh: 18/05/1961  
 Địa chỉ thường trú: Hồng Hà, Hạ Long, Quảng Ninh  
 ĐT liên lạc ở cơ quan: 024.38352540  
 Trình độ văn hóa: 10/10  
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế  
 Chức vụ công tác đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không  
 Số cổ phần sở hữu: 5.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,05% vốn điều lệ)  
 Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu : Không

**Ông Phạm Quốc Anh - Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc.**

Họ và tên: PHẠM QUỐC ANH  
 Ngày tháng năm sinh: 03/11/1983  
 Địa chỉ thường trú: 166 Tổ 12B, Nam Đồng, Đống Đa, Hà Nội  
 ĐT liên lạc ở cơ quan: 024.38345683  
 Trình độ văn hóa: 12/12  
 Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ tài chính  
 Chức vụ thành viên HĐQT đang nắm giữ ở các công ty khác:  
 Thành viên HĐQT Công ty CP Cơ khí Đóng tàu Thủy sản Việt Nam  
 Số cổ phần đại diện ủy quyền của Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam-CTCP  
 : 1.500.000 CP (chiếm tỷ lệ 15% vốn điều lệ).  
 Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: không

**Bà Phạm Vân Anh - Phó Tổng Giám đốc**

Họ và tên: PHẠM VÂN ANH  
 Ngày tháng năm sinh: 05/03/1964  
 Địa chỉ thường trú: TT XNK thủy sản, Nhân chính, Thanh xuân, Hà Nội  
 ĐT liên lạc ở cơ quan: 024.38345684  
 Trình độ văn hóa: 10/10  
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế  
 Chức vụ công tác đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không  
 Số cổ phần sở hữu: 2.200 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,022% vốn điều lệ)  
 Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu :

STT	Họ và tên	Quan hệ	Số cổ phần nắm giữ
1	Trần Xuân Hoà	Chồng	3.200

**Bà Trần Thị Hiền – Kế toán trưởng**

Họ và tên: TRẦN THỊ HIỀN  
 Ngày tháng năm sinh: 02/02/1976  
 Địa chỉ thường trú: P402, C10, Nam Thành Công, Đống Đa, Hà Nội  
 ĐT liên lạc ở cơ quan: (024)3 834 4906  
 Trình độ văn hóa: 12/12  
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế  
 Chức vụ công tác đang nắm giữ ở các tổ chức khác : không  
 Số cổ phần sở hữu: 700 cổ phần. (chiếm tỷ lệ 0,007% vốn điều lệ)



Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: không

- **Thay đổi trong Ban điều hành** : Bà Phạm Vân Anh ký hợp đồng lao động với Công ty từ ngày 01/4/2019 đến 31/12/2019.

b) *Số lượng cán bộ nhân viên đến 31/12/2019*: 197 người.

Công ty đảm bảo thực hiện các chính sách về lương, BHXH, BHYT đối với người lao động theo qui định của pháp luật hiện hành.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Công ty triển khai thực hiện dự án “Đầu tư mua sắm và lắp đặt thiết bị hệ thống tủ đông gió 500 kg/m<sup>3</sup> tại Chi nhánh Công ty Cổ phần XNK Thủy sản Hà Nội - Xí nghiệp Chế biến Thủy sản Xuân Thủy “. Tổng trị giá của Dự án: 3.778.889.000 đồng (Ba tỷ bảy trăm bảy tám triệu tám trăm tám chín ngàn đồng). Thời gian dự kiến hoàn thành Dự án: quý 3/2020.

### 4. Tình hình tài chính

a) *Tình hình tài chính*

Đơn vị tính: VND.

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng (+) giảm (-)
Tổng giá trị tài sản	194,051,920,738	165,115,979,965	- 15
Doanh thu thuần	190,311,640,008	236,506,486,596	+24
LN từ hoạt động kinh doanh	15,111,284,945	15,648,189,657	+4
Lợi nhuận khác	-26,101,971	884,475,429	
Lợi nhuận trước thuế	15,085,182,974	16,532,665,086	+10
Tỷ lệ trả cổ tức	15%		

b) *Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu*

Các chỉ tiêu	2018	2019
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	2,556	3.333
+ Hệ số thanh toán nhanh:		
<u>TS ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>	1,9	2.953
Nợ ngắn hạn		

+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,372	0.285
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,59	0.398
+ Vòng quay hàng tồn kho:		
<u>Giá vốn hàng bán</u>	2,88	5.920
Hàng tồn kho bình quân		
+ DT thuần/Tổng tài sản	0,98	1.43
+ Hệ số LNST/DT thuần	0,062	0.057
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,098	0.113
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,062	0.081
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,079	0.066

### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 10.000.000 cổ phần

Loại cổ phần: Phổ thông. Mệnh giá: 10.000 đ

b) Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông góp vốn (*danh sách chốt ngày 11/10/2019*)

Cổ đông lớn	83,34%
Cổ đông nhỏ	16,66%
Cổ đông là tổ chức	61,627%
Cổ đông là cá nhân	38,373%
Cổ đông trong nước	100%
Cổ đông Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam-CTCP	59,34%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm: Không có

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban giám đốc

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Công ty hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế, thực hiện vượt kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đề ra, tăng 10% so với năm 2018. Doanh thu không đạt như kế hoạch ban đầu nguyên nhân chính là do thị trường kinh doanh tổng hợp rủi ro nên Ban giám đốc chủ động giảm hoạt động này để bảo toàn vốn. Công ty chú trọng đến hoạt



động kinh doanh dịch vụ, hỗ trợ duy trì hoạt động sản xuất gia công, chế biến thủy sản xuất khẩu. Công ty thực hiện nghiêm chỉnh chính sách pháp luật của nhà nước, nội bộ ổn định.

#### **a) Hoạt động gia công, chế biến thủy sản xuất khẩu**

Sản xuất chế biến hàng gia công xuất khẩu cho khách hàng Nhật Bản được duy trì tại Chi nhánh Nam Định. Mặc dù đã có nhiều nỗ lực trong việc tìm kiếm khách hàng gia công, được hỗ trợ tối đa tuy nhiên do không đủ nguyên liệu, cơ sở vật chất của Chi nhánh quá cũ, thường xuyên hỏng hóc, lực lượng lao động bị thu hút bởi các ngành công nghiệp khác trên địa bàn nên kết quả hoạt động của Chi nhánh không đạt được như kỳ vọng.

Để khắc phục các tồn tại này và theo kiến nghị của khách hàng gia công, Công ty đang tiến hành các thủ tục cần thiết để đầu tư hệ thống tủ đông gió mới 500 kg/mẻ cho Chi nhánh.

#### **b) Kinh doanh nhập khẩu vật tư**

Công ty tiếp tục hạn chế kinh doanh nhập khẩu sắt thép để bảo đảm an toàn vốn trước những biến động, rủi ro của thị trường. Doanh số nhập khẩu vật tư năm 2019 là 3,991 triệu USD.

#### **c) Kinh doanh dịch vụ**

- Công ty tiếp tục định hướng phát triển mảng kinh doanh thủy sản nội địa. Ngoài cửa hàng chính ở địa chỉ số 20 Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội, Công ty đã kiện toàn tổ chức và khai thác thêm cửa hàng tại đường Nguyễn Như Kon Tum, quận Thanh Xuân, Hà Nội - là địa bàn tập trung đông dân cư cho thấy tiềm năng phát triển thị trường kinh doanh hàng thực phẩm, thủy hải sản. Tuy nhiên hoạt động kinh doanh thủy sản nội địa của các Chi nhánh vẫn chưa được như kỳ vọng.

- Kinh doanh khai thác cho thuê nhà xưởng, văn phòng, kho lạnh là hoạt động thường xuyên và có đóng góp ổn định vào doanh thu chung của Công ty. Công ty phối hợp chặt chẽ với các đơn vị thuê kho xưởng, quản lý và thực hiện tốt công tác phòng chống cháy nổ, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường và đảm bảo an ninh trật tự trong khu vực.

## **2. Tình hình tài chính**

Trong năm 2019, chỉ tiêu tổng doanh thu đạt 81% so với kế hoạch, tuy nhiên tăng 24% so với năm 2018. Năm 2019 nguồn vốn Công ty được sử dụng hiệu quả, chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế TNDN đạt 100,2% so với kế hoạch của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, hệ số sinh lời của lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu đạt 0,113 (năm 2018 chỉ tiêu này là 0,098).

Tình hình tài chính của Công ty đến 31/12/2019 an toàn về khả năng thanh toán, không có nợ quá hạn phải trả, các khoản công nợ phải trả được thực hiện nghiêm túc theo các cam kết với bạn hàng không có công nợ phải trả không thanh toán được. Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán đều tốt hơn so với năm 2018, cụ thể chỉ tiêu Hệ số thanh toán ngắn hạn là 3,33, hệ số thanh toán nhanh là 2,95 (năm 2018 lần lượt là: 2,556 và 1,9).

Công ty thực hiện quản lý, theo dõi, đôn đốc kịp thời các khoản công nợ phải thu phát sinh trong năm 2019 không để xảy ra tình trạng công nợ dây dưa, khó đòi.

Công ty thực hiện theo dõi quản lý tốt tài sản cũng như hàng tồn kho, không để xảy ra tình trạng mất mát, thiếu hụt. Việc luân chuyển hàng tồn kho thực hiện tốt không có tình trạng ứ đọng, hao hụt, mất phẩm chất.

**3. Thay đổi về cơ cấu tổ chức, quản lý:** không có

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị**

Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý thực hiện nghiêm túc các nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị.

Công ty chấp hành tốt chế độ chính sách của nhà nước, hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ mà ĐHDCĐ đề ra.

##### **2. Kế hoạch, định hướng của HĐQT**

###### *a) Tình hình chung*

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục định hướng hoạt động trên nền tảng sẵn có, phát huy đoàn kết nội bộ, duy trì hoạt động ở các mảng kinh doanh chính của Công ty: gia công chế biến hàng thủy sản, kinh doanh dịch vụ và thủy sản nội địa; đảm bảo hài hòa lợi ích của nhà nước, cổ đông và người lao động.

###### *b) Các chỉ tiêu kế hoạch (dự kiến)*

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Kế hoạch 2020</b>
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	240
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	10
3	Doanh số XNK và KDDV	Tr.USD	13,7
4	Sản lượng sản xuất chế biến	Tấn	320



## V. Quản trị Công ty

### 1. Hội đồng quản trị

#### a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Thành viên hội đồng quản trị: 05 người trong đó có 02 thành viên không điều hành.

#### **Ông Mai Xuân Phong, Chủ tịch HĐQT.**

Số cổ phần đại diện của Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam-CTCP: 2.434.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 24,34% vốn Điều lệ Công ty.

Chức danh thành viên HĐQT đang nắm giữ tại các công ty khác:

- + Thành viên HĐQT Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP.
- + Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đồ hộp Hạ Long

#### **Ông Trần Mạnh Hữu, Phó Chủ tịch HĐQT, từ ngày 26/04/2019**

Số cổ phần đại diện của Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam-CTCP: 2.000.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 20% vốn Điều lệ Công ty.

Chức danh thành viên HĐQT đang nắm giữ tại các công ty khác:

- + Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP XNK Thủy sản Miền Trung.
- + Thành viên HĐQT Công ty CP Hạ tầng và bất động sản Việt Nam
- + Thành viên HĐQT Công ty CP tư vấn đầu tư và đầu tư Việt Nam
- + Thành viên HĐQT Công ty CP XNK và Hợp tác ĐT giao thông vận tải

#### **Ông Nguyễn Phú Cường, thành viên HĐQT, Tổng giám đốc**

#### **Ông Phạm Quốc Anh, thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc**

#### **Ông Lê Văn Toàn, thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc**

#### b) Tình hình hoạt động của HĐQT năm 2019

HĐQT tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên vào tháng 4/2019.

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã họp 8 phiên, lấy ý kiến bằng văn bản 4 lần và ban hành 28 quyết định và nghị quyết để thực hiện nhiệm vụ quản trị Công ty, triển khai chỉ đạo và thực hiện công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành nhằm đảm bảo hiệu quả của bộ máy, hoạt động của Công ty được an toàn, tuân thủ theo đúng pháp luật, Điều lệ Công ty, hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra. Cụ thể như sau:

STT	Số văn bản	Ngày	Nội dung chính
1	24/NQ-TSHN-HĐQT	11/01/2019	<b>Phiên họp lần thứ nhất:</b> - Thông qua báo cáo của BDH về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019; - Phê duyệt thang, bảng lương thực hiện năm

			2019; - Phê duyệt mức lương ban điều hành năm 2019; - Bổ sung phương án chi trả lương năm 2018; - Phê duyệt trích quỹ lương dự phòng cho năm 2019; - Báo cáo tình hình thực hiện các Nghị quyết của HĐQT năm 2018.
2	25/QĐ-TSHN-HĐQT	11/01/2019	Phê duyệt mức lương Ban điều hành và Kế toán trưởng Công ty.
3	26/QĐ-TSHN-HĐQT	11/01/2019	Phê duyệt thang, bảng lương năm 2019
4	27/QĐ-TSHN-HĐQT	11/01/2019	Chi bổ sung lương năm 2019
5	28/QĐ-TSHN-HĐQT	11/01/2019	Phê duyệt trích lập quỹ lương dự phòng năm 2019
6	63/NQ-TSHN-HĐQT	28/02/2019	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
7	101/NQ-TSHN-HĐQT	12/04/2019	Phiên họp lần thứ 2: - Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán; - Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2019; - Thông qua việc kéo dài thời gian nắm giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc với bà Phạm Vân Anh; - Thống nhất về thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019;
8	102/NQ-TSHN-HĐQT	12/04/2019	Thông qua ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.
9	103/NQ-TSHN-HĐQT	12/04/2019	Về việc kéo dài thời gian nắm giữ chức vụ Phó TGĐ
			<b>Phiên họp lần thứ 3: Ngày 26/4/2019</b>
10	119/NQ-TSHN-HĐQT	26/4/2019	Bầu Phó Chủ tịch HĐQT
11	120/QĐ-TSHN-HĐQT	26/4/2019	Phân phối tiền thưởng vượt chỉ tiêu kế hoạch của HĐQT và BKS.
12	122/QĐ-TSHN-HĐQT	26/4/2019	Phân phối thù lao HĐQT và BKS năm 2019.
13	123/QĐ-	26/4/2019	Phân công nhiệm vụ trong HĐQT



	TSHN-HĐQT		
14	138/QĐ- TSHN-HĐQT	13/5/2019	Chi trả cổ tức bằng tiền năm 2018 đợt 2.
15	164/NQ- TSHN-HĐQT	29/5/2019	<p><b>Phiên họp lần thứ 4:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý I 2019;</li> <li>- Giao BDH Công ty thực hiện một số biện pháp để phát triển kinh doanh những tháng còn lại năm 2019;</li> <li>- Thống nhất với đơn giá tiền lương và phương án phân phối tiền lương năm 2019;</li> <li>- Thống nhất về việc phân chia quỹ khen thưởng – phúc lợi năm 2019;</li> <li>- Thống nhất về việc họp HĐQT theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản đối với nội dung phê duyệt hạn mức ngân hàng;</li> <li>- Thống nhất lựa chọn đơn vị kiểm toán.</li> </ul>
16	207/NQ- TSHN-HĐQT	02/7/2019	Phê duyệt về việc vay vốn thực hiện kế hoạch năm 2019 tại NH TMCP Ngoại thương Việt Nam
17	238/NQ- TSHN-HĐQT	6/8/2019	<p><b>Phiên họp lần thứ 5:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm và yêu cầu BDH Công ty thực hiện các biện pháp tập trung sản xuất kinh doanh;</li> <li>- Thông qua báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm của Công ty;</li> <li>- Giao ban điều hành Công ty tập trung triển khai làm việc để xúc tiến đầu tư hệ thống tủ đông gió mới cho Chi nhánh tại Nam Định.</li> </ul>
18	268/NQ- TSHN-HĐQT	13/9/2019	<p><b>Phiên họp lần thứ 6:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc tạm ứng chi trả cổ tức năm 2019 bằng tiền (5%);</li> <li>- Giao BDH rà soát lại hoạt động đảm bảo thực hiện hoàn thành kế hoạch được giao năm 2019;</li> <li>- Giao BDH khẩn trương phối hợp với đơn vị tư vấn để gia hạn thời gian thuê đất;</li> <li>- Thống nhất với đề xuất của BDH về việc đầu tư hệ thống tủ đông gió mới cho Chi nhánh của Công ty tại Nam Định.</li> </ul>
19	268A/NQ- TSHN-HĐQT	13/9/2019	Về việc đầu tư hệ thống tủ đông gió tại Xí nghiệp Chế biến Thủy sản Xuân Thủy.
20	269/NQ- TSHN-HĐQT	13/9/2019	Về việc tạm ứng chi trả cổ tức bằng tiền năm 2019.

21	332/NQ-TSHN-HĐQT	01/11/2019	<p><b>Phiên họp lần thứ 7:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Báo cáo kết quả SXKD và báo cáo tài chính quyết toán quý III 2019;</li> <li>- Giao BDH tập trung để đảm bảo hoàn thành kế hoạch lợi nhuận được giao;</li> <li>- Thông qua đề xuất của TGD Công ty về việc vay vốn để thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019 tại NH TMCP Công thương Việt Nam;</li> <li>- Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với công trình đầu tư mua sắm và lắp đặt tủ đông gió công suất 500 kg/m<sup>3</sup> tại Chi nhánh Công ty tại Nam Định;</li> <li>- Giao TGD Công ty xây dựng phương án bán cổ phần năm giữ;</li> <li>- Giao TGD Công ty lên phương án và xây dựng kế hoạch năm 2020.</li> </ul>
22	333/NQ-TSHN-HĐQT	1/11/2019	Về việc vay vốn để thực hiện kế hoạch SXKD tại NH TMCP Công thương Việt Nam.
23	334/QĐ-TSHN-HĐQT	1/11/2019	Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với công trình đầu tư mua sắm và lắp đặt tủ đông gió công suất 500 kg/m <sup>3</sup> tại Chi nhánh Công ty tại Nam Định.
24	364/QĐ-TSHN-HĐQT	29/11/2019	Về việc phê duyệt hồ sơ yêu cầu Gói thầu số 1: “mua sắm vận chuyển và lắp đặt tủ đông gió công suất 500 kg/m <sup>3</sup> ” tại Chi nhánh Nam Định.
25	394/NQ-TSHN-HĐQT	26/12/2019	<p><b>Phiên họp lần thứ 8:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không thông qua số liệu như đã báo cáo. Yêu cầu Ban điều hành Công ty: rà soát đánh giá lại toàn bộ hiệu quả hoạt động của các phòng kinh doanh và chi nhánh; tổ chức đánh giá xem xét các tồn tại trong năm để có phương hướng giải pháp thực hiện trong năm 2020;</li> <li>- Không thông qua kế hoạch sản xuất KD năm 2020;</li> <li>- Phê duyệt thang, bảng lương thực hiện năm 2020;</li> <li>- Phê duyệt mức lương ban điều hành năm 2020;</li> <li>- Không thông qua phương án chi trả lương năm 2019 như đề xuất của TGD Công ty;</li> <li>- Không thông qua việc bán cổ phiếu với mục đích bổ sung vốn;</li> <li>- Không thông qua việc kéo dài thời gian đảm nhiệm chức vụ Phó TGD của Bà Phạm Văn Anh;</li> <li>- Thống nhất thông qua việc phê duyệt bổ sung đơn giá tiền lương năm 2019 đối với mặt hàng baba thành phẩm.</li> <li>- Thống nhất tạm chi trả thù lao HĐQT và BKS</li> </ul>



			trong năm 2020 như mức năm 2019.
26	395/QĐ- TSHN-HĐQT	26/12/2019	Về việc phê duyệt thang, bảng lương năm 2020.
27	396/QĐ- TSHN-HĐQT	26/12/2019	Về việc phê duyệt mức lương ban điều hành năm 2020.
28	396A/QĐ- TSHN-HĐQT	26/12/2019	Về việc phê duyệt bổ sung đơn giá tiền lương năm 2019.

c) Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập: không có

d) Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ về đào tạo quản trị công ty trong năm: không có.

## 2. Ban kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên:

- **Ông Nguyễn Thành Trung - Trưởng BKS**  
Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần  
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không
- **Ông Phạm Trọng Vinh - Thành viên**  
Số cổ phần sở hữu: 300 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,003% vốn điều lệ)  
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu : Không
- **Ông Lê Vĩnh Hòa - Thành viên**  
Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần.  
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu Công ty: Không có

b) Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2019

- Thực hiện xem xét giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và thực hiện các nội dung theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019, các Nghị quyết của HĐQT;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng của Ban giám đốc trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

- Giám sát các hoạt động của Công ty để tuân thủ theo pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Kiểm tra các hoạt động chính của Văn phòng Công ty và các chi nhánh như: công nợ, các hợp đồng mua bán, hợp đồng dịch vụ, hợp đồng vay, chi phí lương, sự phù hợp giữa doanh thu và chi phí ...

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, có ý kiến trao đổi với HĐQT và Ban điều hành trong việc thực hiện kế hoạch 2019 và xây dựng kế hoạch 2020;

- Trong năm 2020, BKS đã có 4 kỳ làm việc trực tiếp để kiểm tra giám sát toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty là Quý 1/2019, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019.

Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác kiểm tra giám sát; nhưng vẫn duy trì được sự độc lập của mình trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao.

### **3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban giám đốc**

a) *Lương, thưởng phụ cấp, thù lao*

Thù lao của HĐQT và BKS: 534.000.000 đồng.

Thưởng của HĐQT và BKS: 600.000.000 đồng

Thu nhập của Ban Tổng giám đốc: 1.353.231.200 đồng.

b) *Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ*: không có

c) *Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ*: không có

d) *Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty*

Công ty thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

## **VI. Báo cáo tài chính**

### **1. Ý kiến kiểm toán**

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán số 29/BCKT/2020-RSMMT ngày 17/3/2020 của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam – Chi nhánh Miền Trung.

2. **Báo cáo tài chính năm 2019** của Công ty đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2020  
XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Phú Cường